

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 11 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 11 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố (Kế hoạch số 87-KH/TU); Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch số 87-KH/TU về triển khai thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố.

b) Chuyển đổi cách tiếp cận từ hỗ trợ mang tính “chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, bảo đảm quyền, cơ hội bình đẳng, nâng cao chất lượng sống của người khuyết tật; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát tinh thần và nội dung Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Kế hoạch số 87-KH/TU; gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ban, ngành và địa phương; bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế và có lộ trình thực hiện cụ thể.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp liên ngành; huy động sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và doanh nghiệp trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả hệ thống chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn thành phố; bảo đảm người khuyết tật được thụ hưởng đầy đủ các quyền theo quy định của pháp luật; được chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, học tập, học nghề, tạo việc làm và tham gia bình đẳng vào các hoạt động của đời sống xã hội; góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Phấn đấu 100% người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp; trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật bẩm sinh, rối loạn phát triển và được can thiệp sớm theo quy định.

- Tăng cường hỗ trợ để người khuyết tật có khả năng được tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với dạng tật và mức độ khuyết tật.

- Bảo đảm phần lớn trẻ em khuyết tật có khả năng đi học được tiếp cận giáo dục phù hợp, ưu tiên giáo dục hòa nhập; củng cố, phát triển hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đáp ứng nhu cầu thực tế.

- 100% công trình công cộng xây dựng mới tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn về tiếp cận đối với người khuyết tật theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật đủ điều kiện; bảo đảm các đối tượng có nhu cầu được tiếp nhận, chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội theo quy định.

- Đẩy mạnh đào tạo nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho người khuyết tật, góp phần nâng cao thu nhập và ổn định đời sống.

b) Tầm nhìn đến năm 2045: Xây dựng xã hội không rào cản đối với người khuyết tật; bảo đảm người khuyết tật được tham gia đầy đủ, bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; có cơ hội học tập, việc làm, thu nhập ổn định, từng bước nâng cao mức sống và khả năng tự chủ. Hệ thống kết cấu hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và môi trường số được thiết kế, xây dựng theo hướng tiếp cận toàn diện; từng bước xóa bỏ rào cản về nhận thức, kỳ thị, phân biệt đối xử; xây dựng cộng đồng nhân văn, bao trùm và phát triển bền vững.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Phòng ngừa, giảm thiểu số người khuyết tật mới

a) Giảm phát sinh mới các trường hợp khuyết tật là nhiệm vụ cốt lõi, căn cơ, mang ý nghĩa chiến lược; chuyển từ cách tiếp cận “tập trung xử lý hậu quả” sang “chủ động phòng ngừa khuyết tật ngay từ gốc”, qua đó giảm gánh nặng cho gia đình, xã hội và hệ thống an sinh, đồng thời nâng cao chất lượng dân số, chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững của thành phố. Đây là trách nhiệm của toàn hệ thống chính trị, không chỉ riêng ngành y tế.

b) Đẩy mạnh tư vấn, khám sức khỏe tiền hôn nhân đối với nam, nữ trong độ tuổi kết hôn, thanh niên, vị thành niên; các cặp nam, nữ chuẩn bị kết hôn, nhằm phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản và chất lượng giống nòi; chăm sóc sức khỏe phụ nữ trước khi mang thai; tổ chức sàng lọc, phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ (*bệnh di truyền, bệnh mạn tính, rối loạn dinh dưỡng, các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản*) nhằm can thiệp kịp thời, giảm nguy cơ sinh con bị dị tật, khuyết tật. Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa của khám sức khỏe tiền hôn nhân, tư vấn sinh sản an toàn; từng bước đưa nội dung này thành hoạt động thường xuyên trong hệ thống y tế cơ sở.

c) Tăng cường các hoạt động truyền thông, tư vấn, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ-trẻ em; đẩy mạnh các dịch vụ phát hiện sớm khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh; nâng cao tỷ lệ tiêm chủng mở rộng; quản lý hiệu quả các bệnh không lây nhiễm và các bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây di chứng khuyết tật.

d) Thực hiện đồng bộ các giải pháp về an toàn giao thông, an toàn lao động, an toàn thực phẩm; xây dựng môi trường an toàn trong trường học, khu dân cư và nơi làm việc.

đ) Lồng ghép nội dung phòng ngừa khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, y tế, giáo dục và an sinh xã hội của thành phố.

2. Hoàn thiện và thực hiện chính sách theo hướng tiếp cận xã hội - hòa nhập

a) Chuyển đổi phương thức tiếp cận từ “y tế - chăm sóc” sang tiếp cận “xã hội - hòa nhập”, hướng đến loại bỏ định kiến, giảm bất bình đẳng, mở rộng cơ hội và trao quyền cho người khuyết tật, đảm bảo họ được tiếp cận bình đẳng với các cơ hội sống, học tập, lao động và tham gia cộng đồng.

b) Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật hiện hành đối với người khuyết tật; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn triển khai.

c) Triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ người khuyết tật, bao gồm: Giáo dục hòa nhập và giáo dục chuyên biệt, đào tạo nghề phù hợp; cơ chế ưu đãi trong tuyển dụng và tiếp cận việc làm; đảm bảo tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng; chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng thiết bị công nghệ hỗ trợ; hỗ trợ sinh kế, nhà ở và trợ giúp pháp lý; bảo đảm mức sống tối thiểu cho người khuyết tật.

d) Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức xã hội và cộng đồng tham gia hỗ trợ người khuyết tật, tự tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế đến tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ thân thiện, nhằm tạo điều kiện hòa nhập bền vững cho người khuyết tật.

3. Phát triển giáo dục hoà nhập cho trẻ em khuyết tật

a) Bảo đảm mọi trẻ em khuyết tật được phát hiện sớm, can thiệp sớm, được tiếp cận giáo dục phù hợp, có cơ hội đến trường và hòa nhập trong môi trường giáo dục thân thiện.

b) Xây dựng hệ thống các trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập; phát triển học liệu chuyên biệt dành cho trẻ khiếm thị, khiếm thính và trẻ khuyết tật khác.

c) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên thông qua trang bị kỹ năng, phương pháp giảng dạy, can thiệp, nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục và hỗ trợ trẻ khuyết tật.

d) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp bổ sung để mọi trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục, đảm bảo không bỏ sót trẻ và tăng cường sự hòa nhập trong giáo dục.

4. Mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật

a) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp thiết thực nhằm mở rộng cơ hội việc làm và sinh kế cho người khuyết tật; xây dựng và nhân rộng các mô hình đào tạo nghề thích ứng với nhu cầu thị trường lao động, khả năng của người khuyết tật và điều kiện thực tiễn tại thành phố.

b) Hỗ trợ việc làm tại cộng đồng, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật; thúc đẩy các mô hình khởi nghiệp, tự tạo việc làm, nâng cao tỷ lệ người khuyết tật có việc làm ổn định và thu nhập bền vững.

c) Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các ngành, địa phương và các tổ chức xã hội, cộng đồng để đảm bảo việc triển khai các giải pháp việc làm, sinh kế hiệu quả và đồng bộ, góp phần tăng cường hòa nhập xã hội cho người khuyết tật.

5. Cải thiện khả năng tiếp cận hạ tầng giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công

a) Triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hạ tầng, giao thông, công trình công cộng và dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo tiêu chí thân thiện, dễ tiếp cận và đáp ứng nhu cầu của người khuyết tật.

b) Xây dựng lộ trình thực hiện cụ thể, khả thi; xác định việc bảo đảm tiếp cận hạ tầng, công trình và dịch vụ công đối với người khuyết tật là trách nhiệm bắt buộc, được tính đến ngay từ khâu khảo sát, thiết kế và triển khai đối với mọi công trình mới, dịch vụ công mới.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số cho người khuyết tật

a) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trợ giúp và chuyển đổi số nhằm nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, dịch vụ và chất lượng sống của người khuyết tật, coi đây là một hướng đột phá để tăng cường hòa nhập xã hội.

b) Từng bước hình thành và chuẩn hóa các nền tảng, hệ sinh thái công nghệ trợ giúp đồng bộ trên toàn thành phố, bao gồm: thiết bị cảnh báo an toàn, phần mềm chuyển ngữ ngôn ngữ ký hiệu, thiết bị điều khiển chuyên biệt và các giải pháp công nghệ hỗ trợ khác; đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng thuận lợi, phù hợp với nhu cầu thực tiễn.

c) Khuyến khích phối hợp giữa các ngành, địa phương, doanh nghiệp và tổ chức xã hội trong việc phát triển, nhân rộng và tích hợp các giải pháp công nghệ, tạo điều kiện tiếp cận đồng bộ và bền vững cho người khuyết tật.

7. Phòng ngừa, phát hiện và xử lý bạo lực, xâm hại, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật

a) Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời hành vi bạo lực, bỏ rơi, xâm hại, ngược đãi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật; đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật - nhóm đối tượng dễ bị tổn thương nhất.

b) Xây dựng cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh và hỗ trợ thân thiện, kịp thời tại cơ sở.

c) Lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực, xâm hại và phân biệt đối xử đối với người khuyết tật trong các chương trình bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình và các chương trình an sinh xã hội khác, nhằm tạo hệ thống giám sát và hỗ trợ toàn diện.

8. Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức xã hội và cải cách hành chính

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người khuyết tật; nâng cao nhận thức xã hội, lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia, đồng hành cùng người khuyết tật.

b) Thực hiện cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, loại bỏ các rào cản không cần thiết, tạo điều kiện để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận quyền lợi, chính sách và dịch vụ công một cách đầy đủ, kịp thời và thuận tiện.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình đề án liên quan khác (nếu có).

2. Từ nguồn vận động hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố; làm đầu mối, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định

b) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về phòng ngừa khuyết tật; chăm sóc sức khỏe ban đầu; sàng lọc, phát hiện sớm khuyết tật trước sinh và sơ sinh; phục hồi chức năng; chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật.

c) Chỉ đạo các xã, phường và các cơ sở trợ giúp xã hội thực hiện đúng, đủ và kịp thời các chính sách liên quan đến người khuyết tật; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về người khuyết tật; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chính sách, lợi dụng người khuyết tật để trục lợi.

d) Chỉ đạo các cơ sở trợ giúp xã hội trên địa bàn nâng cao năng lực để thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng; rà soát đánh giá cơ sở vật chất tại các cơ sở công lập để tham mưu cấp có thẩm quyền đầu tư, xây dựng và sửa chữa để đảm bảo trong công tác nuôi dưỡng.

đ) Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về trợ giúp đối với người khuyết tật; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế, chính sách theo quy định.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì triển khai các nhiệm vụ về giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật; bảo đảm trẻ em khuyết tật phát hiện sớm, can thiệp sớm và được tiếp cận giáo dục phù hợp, bình đẳng theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục hòa nhập; nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên hỗ trợ; tham mưu xây dựng, phát triển hệ thống hỗ trợ giáo dục hòa nhập trên địa bàn thành phố.

c) Triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề, tạo việc làm phù hợp cho người khuyết tật.

3. Giao Sở Nội vụ

a) Chủ trì triển khai các giải pháp tư vấn, giới thiệu và kết nối cung - cầu lao động cho người khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật có khả năng lao động được tiếp cận thông tin việc làm một cách thuận lợi và minh bạch.

b) Triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích sử dụng lao động là người khuyết tật trong khu vực công và khu vực ngoài nhà nước theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan thông tin về các chính sách vay vốn tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm cho người khuyết tật.

d) Chủ trì công tác thống kê, cập nhật định kỳ tình hình lao động là người khuyết tật trên địa bàn. Qua đó, đánh giá sát thực tế các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách để kịp thời đề xuất UBND thành phố sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp với đặc thù của địa phương.

4. Giao Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật trong đầu tư xây dựng, cải tạo công trình công cộng, nhà chung cư.

b) Rà soát, đề xuất giải pháp cải thiện điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật trong hạ tầng kỹ thuật, công trình công cộng; bảo đảm các công trình xây dựng mới tuân thủ yêu cầu tiếp cận ngay từ khâu thiết kế.

5. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

a) Triển khai các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận, sử dụng công nghệ thông tin và công nghệ trợ giúp.

b) Thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trợ giúp; phối hợp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị nâng cấp cổng thông tin điện tử, nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến bảo đảm khả năng tiếp cận, sử dụng thuận lợi đối với người khuyết tật.

6. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành và địa phương tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với từng dạng khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia, rèn luyện sức khỏe, nâng cao đời sống tinh thần và hòa nhập cộng đồng.

b) Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về quyền và khả năng của người khuyết tật; đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống kỳ thị, phân biệt đối xử; lan tỏa tinh thần tôn trọng, sẻ chia và đồng hành cùng người khuyết tật.

7. Giao Sở Tư pháp

a) Chủ trì tổ chức thực hiện các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật theo quy định của pháp luật; bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận kịp thời, đầy đủ các dịch vụ trợ giúp pháp lý.

b) Phối hợp tham mưu trong công tác rà soát, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố liên quan đến người khuyết tật.

8. Giao Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai các mô hình hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm do người khuyết tật sản xuất; tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng lao động là người khuyết tật tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu theo quy định của pháp luật; khuyến khích doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại phát triển các mô hình sản xuất, kinh doanh thân thiện với người khuyết tật.

9. Giao Sở Tài chính

Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của các cơ quan, đơn vị về dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm theo đúng quy định, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của thành phố hằng năm, Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố trình HĐND thành phố bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

10. Giao Công an thành phố

a) Chủ trì, phối hợp triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng ngừa các nguyên nhân gây khuyết tật phát sinh từ tai nạn, bạo lực, xâm hại và các hành vi vi phạm pháp luật.

b) Chỉ đạo các lực lượng có liên quan và công an xã, phường trong công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi bạo lực, xâm hại, ngược đãi, bỏ rơi, phân biệt đối xử đối với người khuyết tật, đặc biệt là phụ nữ và trẻ em khuyết tật.

c) Tham gia xây dựng, vận hành cơ chế tiếp nhận thông tin, phản ánh và hỗ trợ kịp thời đối với các trường hợp người khuyết tật bị xâm hại, bạo lực hoặc có nguy cơ cao.

11. Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động: Xây dựng kế hoạch, chuyên mục tuyên truyền, đưa tin bài về các nội dung kế hoạch và các hoạt động của các sở, ngành, địa phương về công tác trợ giúp, chăm sóc và bảo vệ quyền lợi của người khuyết tật.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát huy mạnh mẽ vai trò nòng cốt trong vận động toàn dân chăm lo, bảo vệ người khuyết tật. Đồng thời, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

13. Các sở, ngành và các hội cấp thành phố do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (*Hội Chữ thập đỏ thành phố, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin thành phố, Hội Bảo trợ người khuyết tật - Trẻ mồ côi và bệnh nhân nghèo thành phố, Hội người mù thành phố, Hội Người cao tuổi...*)

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp Sở Y tế và các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, đúng quy định của pháp luật.

14. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

b) Thường xuyên rà soát, thống kê, cập nhật, quản lý đầy đủ hồ sơ người khuyết tật trên địa bàn; tổ chức xác định mức độ khuyết tật đúng quy định; đảm bảo việc xét duyệt, chi trả các chế độ trợ giúp xã hội, trợ cấp xã hội, hỗ trợ bảo hiểm y tế, giáo dục, đào tạo nghề và các chính sách liên quan đúng đối tượng, công khai, minh bạch, đầy đủ, kịp thời; thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, tháo gỡ các rào cản khiến người khuyết tật khó tiếp cận quyền lợi chính đáng.

c) Chủ động phát hiện, nắm bắt tình hình, nhu cầu của người khuyết tật và gia đình người khuyết tật để kịp thời hỗ trợ, trợ giúp; phối hợp với các cơ sở y tế, giáo dục, dạy nghề, cơ sở trợ giúp xã hội trong việc chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người khuyết tật.

d) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người khuyết tật; vận động cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia

hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật; phát huy vai trò của gia đình, thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc chăm sóc, hỗ trợ, tạo điều kiện để người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

đ) Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ liên quan đến người khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; ưu tiên nguồn lực để cải thiện điều kiện tiếp cận của người khuyết tật đối với công trình công cộng, giao thông, thông tin và dịch vụ xã hội cơ bản.

e) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn theo thẩm quyền; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền các hành vi vi phạm, tiêu cực, sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 87-KH/TU ngày 11 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật trên địa bàn thành phố. Đề nghị các sở, ngành, UBND các xã, phường định kỳ 6 tháng (trước ngày 05/6), hằng năm (trước ngày 05/12) báo cáo kết quả về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục bảo trợ xã hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT. UBND thành phố;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Các đơn vị tại mục V;
- Các Sở, ngành thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, các PCVP. UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Trường Sơn